**MÔN: TOÁN LỚP 1**

**BÀI: SỐ 10** . Tiết 7

**Thời gian thực hiện: Thứ ngày tháng 9 năm 2024**

**I. YÊU CẦU** **CẦN ĐẠT**

- Biết cách đếm các đồ vật có số lượng đến 10. Thông qua đó, HS nhận biết được số lượng, hình thành biểu tượng về số 10.

- Đọc, viết số 10.

- Nhận biết vị trí số 0 trong dãy các số từ 0 – 10.

- Thông qua các hoạt động quan sát tranh, đếm số lượng, nhận biết số 10 trong các tình huống thực tiễn, học sinh có cơ hội được phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. GV: Tranh tình huống..Một số chấm tròn, que tính, hình tam giác trong bộ đồ dùng Toán 1.

2.HS: Vở, SGK

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **2’** | **1. Hoạt động mở đầu:** Ổn định |  |
| **10’** | **2. Hoạt động khám phá kiến thức mới** |  |
|  | **Hoạt động 1:** |  |
|  | **Hình thành số 10.** |  |
|  | **\* Quan sát khung kiến thức.** |  |
|  | - GV yêu cầu HS đếm số quả táo và số chấm tròn.  - GV yêu cầu học sinh lần lượt lấy ra các thẻ tương ứng với số 10.  - GV yêu cầu HS lấy 10 đồ vật bất kì trong bộ đồ dùng toán rồi đếm.  - Y/C HS lên bảng đếm | - HS đếm và trả lời :  + Có 10 quả táo, có 10 chấm tròn. Số 10.  + Xô màu hồng có 2 con cá. Ta có số 2.  - HS lấy thẻ số trong bộ đồ dùng gài số 10.  - HS lấy nhóm đồ vật số lượng là 10 (que tính, chấm tròn) rồi đếm.  - HS ở dưới theo dõi và nhận xét. |
|  | **b. Viết số 10**  - GV viết mẫu kết hợp hướng dẫn học sinh viết số 10:  + Số 10 gồm có mấy chữ số? Là các chữ số nào?  + Số 10 gồm có các chữ số nào?  + Chữ số nào đứng trước, chữ số nào đứng sau?  + GV yêu cầu HS nêu lại quy trình viết chữ số 1 và chữ số 0.  - GV cho học sinh viết bảng con | - Học sinh theo dõi và quan sát  + Gồm có 2 chữ số.  + Chữ số 1 và chữ số 0  + Chữ số 1 đứng trước, chữ số 0 đứng sau.  + Vài HS lên chia sẻ cách viết  - HS tập viết số 0 |
|  | - GV nhận xét, sửa cho HS. |  |
| **15’** | **3.Hoạt động Luyện tập- Thực hành** |  |
|  | **Bài 1. a. Số ?** |  |
|  | - GV nêu yêu cầu bài tập  - GV cho học sinh làm việc nhóm đôi.  - Gọi HS lên chia sẻ trước lớp. | - 2-3 học sinh nhắc lại yêu cầu bài  - HS đếm số quả có trong mỗi hình đọc số tương ứng cho bạn :  .  - HS đánh giá sự chia sẻ của các nhóm. |
|  | **b. Chọn số thích hợp:**  - GV nêu yêu cầu bài tập  - GV cho học sinh làm việc cá nhân  - Gọi HS lên chia sẻ trước lớp.  - GV cùng học sinh nhận xét phần chia sẻ của bạn. | - 2-3 học sinh nhắc lại yêu cầu bài  - HS đếm số quả có trong mỗi hình rồi chọn số thích hợp có trong ô: |
|  | **Bài 2. Lấy số hình phù hợp (theo mẫu)** |  |
|  | - GV nêu yêu cầu bài tập  - GV hướng dẫn HS làm mẫu:  + Bên dưới ô đầu tiên là số mẫy?  + Tiếp theo ta phải làm gì?  - GV cho học sinh làm bài cá nhân  - GV cho HS lần lượt lên chia sẻ kết quả  - GV cùng HS nhận xét tuyên dương | - hs trả lời  - HS lần lượt lấy 9 rồi 10 ô vuông nhỏ bỏ vào trong từng khung hình.  - HS báo cáo kết quả làm việc. |
|  | **Bài 3. Số ?** |  |
|  | - GV nêu yêu cầu bài tập  - GV cho học sinh làm bài cá nhân  - GV tổ chức cho học sinh thi đếm 0-10 và 10-0.  - GV cùng HS nhận xét tuyên dương | - HS tìm quy luật rồi điền các số còn thiếu vào ô trống.  - HS thi đếm từ 0 đến 10 và đếm từ 10 đến 0. |
| **5’** | **4. Hoạt động vận dụng trải nghiệm** |  |
|  | **Bài 4. Đếm và chỉ ra 10 bông hoa mỗi loại.** |  |
|  | - GV nêu yêu cầu bài tập  - GV cho học sinh làm bài theo cặp.  - GV yêu cầu học sinh kể tên các 10 đồ vật có xung quanh mình.  - GV cùng HS nhận xét. | - HS thực hiện  - HS kể |
| ***3’*** | **5. HĐ Củng cố và nối tiếp** |  |
|  | - Bài học hôm nay, em biết thêm điều gì?  - Từ ngữ toán học nào em cần chú ý?  - Về nhà em cùng người thân tìm thêm các ví dụ có số 10 trong cuộc sống để hôm sau chia sẻ với các bạn. | -HS trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC. *(Nếu có* )**

**……………………………………………………………………………………………….**